

Số: 160 /TB-QBVPTR

Kon Tum, ngày 12 tháng 5 năm 2016

THÔNG BÁO

Về việc chi trả tiền DVMTR trong năm 2015 cho các chủ rừng thuộc lưu vực nhà máy thủy điện Đăk Mi 4C.

Căn cứ Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng;

Thực hiện Quyết định của UBND tỉnh Kon Tum số 255/QĐ-UBND ngày 21/3/2016 về việc Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch thu, chi tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2015; Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum thông báo kết quả chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) đã thu trong năm 2015 cho các chủ rừng thuộc lưu vực nhà máy thủy điện Đăk Mi 4C như sau:

1. Kết quả thu và phân bổ sử dụng tiền chi trả DVMTR.

a) Tổng số tiền DVMTR trong năm 2015: 559.418.898 đồng, trong đó:

- Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam điều phối cho Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum trong năm 2015 là 531.119.000 đồng (gồm có: tiền chi trả DVMTR năm 2013 là 1.232.000 đồng; tiền chi trả DVMTR năm 2014 là 283.617.000 đồng; tiền chi trả DVMTR năm 2015 là 246.270.000 đồng).

- Lãi tiền gửi ngân hàng là 28.299.898 đồng.

b) Phân bổ sử dụng: 559.418.898 đồng, trong đó:

- Chi phí quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum là 53.111.900 đồng.

- Chi trả cho các chủ rừng nằm trong lưu vực là 506.306.998 đồng.

2. Kết quả chi trả cho các chủ rừng: Đến ngày 29/4/2016, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum đã chi trả đầy đủ số tiền 506.306.998 đồng cho các chủ rừng nằm trong lưu vực nhà máy thủy điện Đăk Mi 4C tương ứng với diện tích rừng được nghiệm thu là 38.473,21 ha (diện tích quy đổi 37.558,03 ha).

(chi tiết có biểu kèm theo).

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum thông báo để Tổng công ty đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam biết./.

Nơi nhận:

- Tổng công ty ĐTPT đô thị và KCN Việt Nam;
- UBND tỉnh (b/c);
- Quỹ Bảo vệ và PTR Việt Nam (b/c);
- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Giám đốc, PGĐ Quỹ;
- Phòng TC-HC-KT thuộc Quỹ;
- Lưu VT, KH-KT.

GIÁM ĐỐC



Hồ Thanh Hoàng

**BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHI TRẢ TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG CHO CÁC CHỦ RỪNG
THUỘC LƯU VỰC NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN ĐẮK MI 4C TRONG NĂM 2015**

(Kèm theo Thông báo số: **160** /TB-QBVPTR ngày **12** tháng 5 năm 2016 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum)



ĐVT: đồng

TT	Đơn vị	Diện tích có rừng (ha)	Diện tích quy đổi (ha)	Số tiền được chi trả trong năm 2015			
				Cộng	Số tiền chi trả bổ sung năm 2013	Số tiền chi trả bổ sung năm 2014	Số tiền chi trả năm 2015
1	2	3	4	5=6+7+8	6	7	8
Tổng cộng		38.473,21	37.558,03	506.306.998	1.798.570	282.865.428	221.643.000
A	Chủ rừng là tổ chức	35.569,01	34.946,58	471.009.271	1.672.922	263.104.416	206.231.932
1	BQL Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh	29.366,76	29.365,39	395.288.985	1.402.605	220.591.018	173.295.362
2	Công ty TNHH MTV LN Đắk Glei	6.202,25	5.581,19	75.720.286	270.317	42.513.399	32.936.570
B	UBND xã, thị trấn (huyện Đắk Glei)	1.217,88	1.093,76	26.341.322	125.648	19.761.011	6.454.663
1	UBND xã Đắk Man	58,79	52,90	668.176	2.249	353.745	312.181
2	UBND xã Đắk Choong	264,54	237,65	4.965.998	22.515	3.541.020	1.402.463
3	UBND xã Mường Hoong	389,77	349,71	7.853.807	36.583	5.753.468	2.063.757
4	UBND xã Ngọc Linh	324,18	291,60	8.500.233	42.834	6.736.566	1.720.833
5	UBND xã Xốp	180,60	161,90	4.353.108	21.467	3.376.213	955.428
C	Chủ rừng hộ gia đình, cộng đồng dân cư (huyện Đắk Glei)	1.686,32	1.517,69	8.956.405	-	-	8.956.405
1	Xã Đắk Man	51,60	46,44	274.059	-	-	274.059
2	Xã Ngọc Linh	573,88	516,49	3.047.999	-	-	3.047.999
3	Xã Xốp	446,76	402,08	2.372.838	-	-	2.372.838
4	Xã Mường Hoong	365,48	328,93	1.941.142	-	-	1.941.142
5	Xã Đắk Choong	248,60	223,74	1.320.368	-	-	1.320.368

Tru